

Số: /KH-SKHĐT

Đồng Tháp, ngày tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) số 36/2018/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 6 vào ngày 20/11/2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP (NĐ 130/2020) ngày 30/10/2020 của Chính phủ, về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Căn cứ Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 09/12/2023 của UBND Tỉnh, về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

Căn cứ Công văn số 1156/TTr-PCTN ngày 05/11/2024 của Thanh tra Tỉnh, về việc triển khai thực hiện việc kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2024.

Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Kế hoạch kê khai, công khai tài sản, thu nhập (TSTN) năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

- Triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập phải kịp thời, thống nhất, đầy đủ theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý cán bộ, công chức, người có nghĩa vụ kê khai, góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng tại Sở.

- Đối tượng có nghĩa vụ kê khai TSTN phải thực hiện đầy đủ, nghiêm túc đúng theo quy định.

II. NỘI DUNG.

1. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập

a) Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu được quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật PCTN năm 2018 và Điều 10 của NĐ 130/2020.

Người lần đầu giữ vị trí công tác là Công chức tại các Phòng và người lần đầu giữ chức vụ Phó Thủ trưởng trở lên đang công tác tại đơn vị trực thuộc Sở.

b) Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm được quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật PCTN năm 2018 và Điều 10 của NĐ 130/2020.

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm: Giám đốc Sở; Phó Giám đốc Sở; người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng trở lên công tác tại các Phòng và từ Phó Thủ trưởng đơn vị trở lên công tác tại đơn vị trực thuộc Sở; người giữ ngạch công chức và chức danh là Thanh tra viên, Kế toán viên.

c) Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung (nếu có) theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật PCTN năm 2018

Công chức tại các Phòng và người lần đầu giữ chức vụ cấp Phó tại đơn vị trực thuộc Sở có biến động tăng/giảm về tài sản, thu nhập trong năm 2023 có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên, trừ trường hợp đã kê khai hằng năm.

d) Kê khai phục vụ công tác cán bộ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật PCTN năm 2018.

Công chức công tác tại các Phòng và người giữ chức vụ từ Phó trưởng phòng trở lên công tác tại đơn vị trực thuộc Sở khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

2. Trình tự thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập

a) Thực hiện kê khai

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập có trách nhiệm kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu quy định tại phụ lục I, II - NĐ 130/2020 và nộp **02 bản** kê khai cho cơ quan, đơn vị **trước ngày 24/12/2024**. Bản kê khai phải ký tên vào từng trang phía dưới góc phải của bản kê khai, trang cuối ký tên và ghi rõ họ, tên (không được đánh máy họ tên của người kê khai).

Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung phải kê khai, thì người nhận bản kê khai yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai bổ sung hoặc kê khai lại cho đúng mẫu. Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập cá nhân được giao hướng dẫn, kiểm tra, nhận bản kê khai phải thực hiện đúng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và NĐ 130/2020. Trong đó, tổ chức thực hiện tốt theo Công văn số 97/SKHĐT-TTr ngày 12/01/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc chấn chỉnh việc kê khai, công khai tài sản thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

b) Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

- Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập phải thực hiện chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày cơ quan, đơn vị nhận được bản kê khai của người kê khai.

- Việc công khai bản kê khai TSTN có thể thực hiện bằng hình thức tại cuộc họp hoặc bằng hình thức niêm yết tại đơn vị và đảm bảo thời gian niêm yết bản kê khai là 15 ngày.

- Việc công khai phải lập biên bản công khai, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu đơn vị và đại diện Công đoàn.

3. Thời gian thực hiện

Thời gian hoàn thành và nộp bản kê khai: trước **ngày 24/12/2024** (gửi cho Đ/c Trần Bích Hằng – Thanh tra Sở) để tổng hợp và thực hiện việc công khai theo quy định.

4. Báo cáo kết quả kê khai TSTN.

Báo cáo kết quả kê khai, công khai TSTN và danh sách người có nghĩa vụ kê khai gửi về Thanh tra Tỉnh đảm bảo trước **ngày 24/01/2025**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu được quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật PCTN năm 2018 và Điều 10 của NĐ 130/2020, phải kê khai theo mẫu quy định tại Phụ lục I - NĐ 130/2020.

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm được quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật PCTN năm 2018 và Điều 10 của NĐ 130/2020, phải kê khai theo mẫu quy định tại Phụ lục I - NĐ 130/2020.

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung (*nếu có*) theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật PCTN năm 2018, phải kê khai theo mẫu quy định tại Phụ lục II - NĐ 130/2020.

- Người có nghĩa vụ kê khai phục vụ công tác cán bộ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật PCTN năm 2018, phải kê khai theo mẫu quy định tại Phụ lục I - NĐ 130/2020.

Yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định phải gửi bản kê khai tài sản, thu nhập về Thanh tra Sở để rà soát. Sau khi có kết quả rà soát, người có nghĩa vụ kê khai hoàn chỉnh bản kê khai và nộp 02 bản kê khai cho Thanh tra Sở trước **ngày 24/12/2024**.

2. Thanh tra Sở

- Tiến hành lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai TSTN hằng năm, kê khai bổ sung (*nếu có*) đúng theo quy định.

- Hướng dẫn việc kê khai TSTN cho người có nghĩa vụ kê khai.

- Tiếp nhận bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai. Đồng thời, kiểm tra đầy đủ về nội dung theo quy định và tiến hành bàn giao Bản kê khai cho Văn phòng Sở quản lý theo quy định. Trường hợp các bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung theo quy định thì Thanh tra Sở sẽ tham mưu Lãnh đạo Sở yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai bổ sung hoặc kê khai lại. Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

- Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai. Đồng thời, tiến hành theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc Công chức thuộc diện có nghĩa vụ kê khai thực hiện và

tổng hợp dự thảo báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Tỉnh trước **ngày 24/01/2025**.

3. Văn phòng Sở

Giao Văn phòng Sở thực hiện việc tiếp nhận, quản lý Bản kê khai thuộc diện cơ quan quản lý và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh;
- GD và các PGĐ Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTr (tbh).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Cẩn